

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD
TÂN CẢNG SÓNG THẦN

Số: 442 /BC-ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST).
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700785006
- Vốn điều lệ: 150.084.920.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 150.084.920.000 đồng
- Địa chỉ: Số 7/20, Đường ĐT 743, Khu phố Bình Đáng, Phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (+84) 971 644 266
- Website: <https://www.icdsongthan.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: IST
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Ngày 21/12/2000: Thành lập điểm thông quan nội địa ICD Tân Cảng Sóng Thần thuộc TCT Tân Cảng Sài Gòn.
 - + Tháng 3/2007: Thành lập Công ty TNHH MTV ICD Tân Cảng Sóng Thần, thuộc TCT Tân Cảng Sài Gòn.
 - + Ngày 01/06/2016: Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ 1, chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần với vốn điều lệ là 120.086.720.000 đồng.
 - + Tháng 10/2024: Công ty tăng vốn điều lệ thành công lên 150.084.920.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ lưu giữ than đá, phế liệu, hóa chất);
 - + Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hoá cảng hàng không);
 - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
 - + Dịch vụ phân phối hàng nội địa; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
 - + Sửa chữa container, vệ sinh container, dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật).
- Địa bàn kinh doanh: Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và kết nối các vùng miền.

3. Mô hình quản trị, bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Có 8 đầu mối Phòng/Khu trực thuộc (Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Phòng Hành chính - Hậu cần, Phòng Tổ chức lao động - tiền lương, Phòng Quản trị chuỗi cung ứng, Khu Kho hàng, Phòng Điều độ, Phòng Kỹ thuật cơ giới - xếp dỡ).

- Các công ty liên kết:

TT	Doanh nghiệp	Vốn điều lệ	Vốn góp của ICDST	
			Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Công ty cổ phần Tiếp vận Tân cảng Bình Dương (BNP)	30.000	1.080.000	36%
2	Công ty cổ phần Unithai Maruzen Logistics Việt Nam (Unithai)	2.400	48.000	20%

4. Định hướng phát triển:

- Xây dựng ICDST trở thành trung tâm logistics tích hợp hàng đầu miền Nam, dẫn đầu về năng lực kho bãi – phân phối – ICD – vận tải – dịch vụ hải quan, với hệ thống quản trị số hóa toàn diện, dịch vụ thông minh, an toàn – bền vững – hiệu quả, đóng vai trò mắt xích chiến lược trong hệ sinh thái dịch vụ của SNP, góp phần quan trọng trong chuỗi cung ứng của quốc gia và khu vực.

- Trọng tâm: Mở rộng năng lực – tăng trưởng thị phần – chuẩn hóa quốc tế – chuyển đổi số – phát triển bền vững (ESG).

- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh tế, quốc phòng được TCT TCSG giao. Nâng cao giá trị của Công ty, đảm bảo lợi ích bền vững cho cổ đông, cải thiện thu nhập và đời sống của Người lao động, tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, cam kết đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Các rủi ro và áp lực cạnh tranh:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có thể chịu tác động bởi một số nhóm rủi ro chủ yếu sau:

- Thứ nhất, rủi ro từ biến động kinh tế vĩ mô và thị trường logistics. Sự thay đổi của thương mại toàn cầu, dòng vốn FDI, biến động cước vận tải, giá nhiên liệu và các yếu tố địa chính trị có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng hàng hóa, nhu cầu dịch vụ và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Thứ hai, rủi ro cạnh tranh trong ngành. Thị trường logistics, đặc biệt phân khúc kho bãi – ICD – dịch vụ 3PL tại khu vực phía Nam ngày càng cạnh tranh gay gắt với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước, tạo áp lực về giá, chất lượng dịch vụ và yêu cầu đầu tư công nghệ.

- Thứ ba, rủi ro về hạ tầng và năng lực khai thác. Tình trạng ùn tắc giao thông tại các tuyến kết nối cảng và khu công nghiệp, cùng với hạn chế về quỹ đất mở rộng tại khu vực hiện hữu, có thể ảnh hưởng đến hiệu quả vận hành và khả năng tăng trưởng dài hạn của Công ty.

- Thứ tư, rủi ro trong quá trình chuyển đổi số và nguồn nhân lực. Việc triển khai các hệ thống công nghệ, tích hợp dữ liệu và nâng cao năng lực quản trị số đòi hỏi nguồn lực lớn, trong khi nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực logistics và công nghệ còn hạn chế.

- Thứ năm, rủi ro về cơ cấu khách hàng và chi phí hoạt động. Sự phụ thuộc tương đối vào một số khách hàng lớn, cùng với áp lực tối ưu chi phí logistics trong bối cảnh chi phí đầu vào gia tăng, có thể ảnh hưởng đến doanh thu và biên lợi nhuận của Công ty.

- Thứ sáu, rủi ro pháp lý, môi trường và ESG. Các yêu cầu ngày càng cao về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, tiêu chuẩn an toàn và phát triển bền vững đòi hỏi Công ty phải liên tục đầu tư, nâng cấp hệ thống quản trị và vận hành.

- Thứ bảy, rủi ro từ thiên tai, dịch bệnh và các yếu tố bất khả kháng có thể gây gián đoạn chuỗi cung ứng, ảnh hưởng đến hoạt động khai thác và cung ứng dịch vụ logistics.

Công ty chủ động nhận diện, theo dõi và xây dựng các giải pháp quản trị rủi ro phù hợp nhằm hạn chế tác động tiêu cực và đảm bảo thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh đã đề ra.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu đạt 519,080 tỷ đồng, tăng 2,3% so với Kế hoạch năm và tăng 12,6% so với thực hiện năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 103,015 tỷ đồng, tăng 13,7% so với kế hoạch năm và tăng 18,7% so với thực hiện năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 82,485 tỷ đồng, tăng 14,3% so với kế hoạch năm và tăng 19,2% so với thực hiện năm 2024.

- Tỷ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) năm 2025 đạt 32,0%, tăng 4,8% so với năm 2024 (30,5%), Tỷ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA) năm 2025 đạt 15,4%, tăng 10,1% so với năm 2024 (14,0%).

2. Tổ chức và nhân sự:

- Ban Điều hành Công ty gồm 01 Giám đốc, 2 Phó Giám đốc và 1 Kế toán trưởng, tóm tắt lý lịch, tỷ lệ sở hữu cổ phần như sau:

TT	Ban điều hành	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Trần Trí Dũng	Giám đốc, TV HĐQT	10%
2	Ông Lưu Phước Hồng	Phó Giám đốc, TV HĐQT	5%
3	Ông Đỗ Chiến Công	Phó Giám đốc	0,03%
4	Ông Nguyễn Văn Hựu	Kế toán trưởng	0%

Ông Trần Trí Dũng –Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty:

- Thông tin cơ bản:

+ Năm sinh: 1981

+ Nơi sinh: Thanh Hóa

+ Quốc tịch: Việt Nam

- + Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị tài chính và Vận tải biển quốc tế
- + Chức vụ hiện tại: Giám đốc; Thành viên Hội đồng quản trị
- + Ngày bổ nhiệm: Giám đốc (04/2020); Thành viên HĐQT (06/2020)
- + Đại diện phần vốn: 1.500.849 cổ phần (10% VDL)
- + Sở hữu cá nhân: 7.248 cổ phần
- Quá trình công tác:
 - + Ông Trần Trí Dũng có quá trình công tác liên tục tại Công ty và TCT Tân Cảng Sài Gòn từ năm 2007, trải qua các vị trí từ chuyên viên đến quản lý cấp cao trong các lĩnh vực marketing, kinh doanh và điều hành.
 - + Đáng chú ý, giai đoạn 2011–2015 giữ chức Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh; giai đoạn 2015–2017 là Phó Giám đốc và Thành viên HĐQT Công ty.
 - + Từ năm 2017–2020, công tác tại Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn với vai trò Phó Trưởng phòng/Phó Giám đốc Marketing, tham gia xây dựng chiến lược phát triển thị trường và dịch vụ logistics quy mô hệ thống.
 - + Từ tháng 4/2020 đến nay, Ông Trần Trí Dũng giữ chức Giám đốc Công ty.
 - + Tóm tắt năng lực và kinh nghiệm: Có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực logistics, kinh doanh và quản trị doanh nghiệp, trưởng thành từ thực tiễn vận hành đến hoạch định chiến lược. Dưới sự điều hành của Ông, Công ty duy trì tăng trưởng ổn định, chuyển dịch hiệu quả sang mô hình logistics giá trị gia tăng và từng bước đẩy mạnh chuyển đổi số.

Ông Lưu Phước Hồng – Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc:

- Thông tin cơ bản:
 - + Năm sinh: 1974
 - + Nơi sinh: Đồng Nai
 - + Quốc tịch: Việt Nam
 - + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển
 - + Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc
 - + Đại diện phần vốn: 750.424 cổ phần (5% VDL)
 - + Sở hữu cá nhân: 14.122 cổ phần
- Quá trình công tác:
 - + Ông có hơn 20 năm gắn bó với ICDST, bắt đầu từ vị trí Nhân viên Kho hàng (2002), sau đó phát triển qua các vị trí Điều độ, Phó/Trưởng Trung tâm điều hành sản xuất, Giám đốc Trung tâm điều hành sản xuất.
 - + Giai đoạn 2013–2022, Ông giữ các vị trí quản lý chủ chốt trong vận hành như Trưởng Phòng Điều độ và Trưởng Khu Kho hàng.
 - + Từ năm 2022–2023, Ông giữ chức Phó Giám đốc Công ty CP Tân Cảng Tây Ninh, trước khi được bổ nhiệm Phó Giám đốc ICDST từ tháng 7/2023.
 - Tóm tắt năng lực và kinh nghiệm: Có hơn 25 năm kinh nghiệm sâu rộng trong quản lý vận hành logistics, điều độ sản xuất và khai thác kho bãi. Là cán bộ trưởng thành từ thực tiễn, Ông am hiểu toàn diện quy trình vận hành ICD, có khả năng tổ chức điều hành sản xuất quy mô lớn và kiểm soát hiệu quả hoạt động.

Ông Đỗ Chiến Công – Phó Giám đốc:

- Thông tin cơ bản:
- + Năm sinh: 1979
- + Nơi sinh: Quảng Ninh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Logistics
- + Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc
- + Sở hữu cá nhân: 4.499 cổ phần
- Quá trình công tác:
- + Ông có quá trình công tác trong lĩnh vực khai thác cảng và logistics từ năm 2004 tại hệ thống Tân Cảng Sài Gòn.
- + Giai đoạn 2013–2014, Ông chuyển sang lĩnh vực logistics tại Trung tâm Dịch vụ Logistics Tân Cảng và Công ty ICD Tân Cảng Long Bình.
- + Từ năm 2014 đến 2024, Ông giữ nhiều vị trí quản lý tại ICDST như Phó/Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh, Trưởng Phòng Điều độ và Trưởng Khu Kho hàng.
- + Từ tháng 7/2024 đến nay, Ông giữ chức Phó Giám đốc Công ty.
- Tóm tắt năng lực và kinh nghiệm: Ông có nền tảng chuyên môn vững chắc trong lĩnh vực logistics và khai thác cảng, kết hợp kinh nghiệm quản lý hơn 20 năm từ kinh doanh, điều độ đến vận hành kho, trung tâm phân phối. Ông đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả khai thác và tối ưu quy trình vận hành, chuyên đổi số.

Ông Nguyễn Văn Hựu – Tp Tài chính Kế toán, Kế toán Trưởng:

- Thông tin cơ bản:
- + Năm sinh: 1978
- + Nơi sinh: Hà Tĩnh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Luật
- + Chứng chỉ: Kế toán trưởng; Giám đốc Tài chính (CFO)
- + Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng
- Sở hữu cổ phần: 0
- Quá trình công tác:
- + Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – kế toán, từng công tác tại Tổng công ty Xây dựng số 1 và Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn.
- + Giai đoạn 2007–2021, Ông phát triển qua nhiều vị trí tại TCT Tân Cảng Sài Gòn như Phó/Trưởng Ban Kế toán Doanh thu công nợ, Trưởng Ban Kế toán Logistics và Trưởng Ban Kế toán Xây dựng cơ bản.
- + Từ tháng 12/2021 đến nay, Ông giữ chức Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Kế toán trưởng ICDST.
- Tóm tắt năng lực và kinh nghiệm: Ông có kinh nghiệm hơn 25 năm chuyên sâu trong quản trị tài chính doanh nghiệp, kế toán logistics và kiểm soát công nợ. Am hiểu hệ thống tài chính trong lĩnh vực logistics – cảng biển, có năng lực tổ chức, kiểm soát và tối ưu dòng tiền, đảm bảo an toàn tài chính cho doanh nghiệp.

Ban Điều hành Công ty gồm các cán bộ giàu kinh nghiệm, trưởng thành từ thực tiễn trong hệ sinh thái Tân Cảng Sài Gòn, có năng lực toàn diện từ vận hành, kinh doanh đến tài chính và chuyển đổi số, bảo đảm điều hành Công ty hiệu quả, ổn định và phát triển bền vững.

- Những thay đổi trong ban điều hành: Trong năm 2025 Ban Điều hành Công ty không có sự thay đổi.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Tính đến ngày 31/12/2025, tổng số cán bộ, Người lao động của Công ty là 173 người, trong đó gồm 06 người quản lý và 167 Người lao động. Thu nhập bình quân đạt 37.152.525 đồng/người/tháng, duy trì ở mức cạnh tranh trên thị trường, góp phần ổn định và thu hút nguồn nhân lực.

+ Công ty luôn chú trọng xây dựng chính sách nhân sự toàn diện, đảm bảo hài hòa giữa hiệu quả sản xuất kinh doanh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Người lao động, đồng thời gắn với các mục tiêu phát triển bền vững (ESG), cụ thể:

- An toàn lao động: Trang bị đầy đủ phương tiện, dụng cụ và bảo hộ lao động theo quy định; duy trì môi trường làm việc an toàn, thân thiện, từng bước hướng tới “xanh hóa”. Trong năm, không phát sinh tai nạn lao động, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong sản xuất.

- Chăm sóc sức khỏe: Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm; triển khai các hoạt động nâng cao thể chất và điều kiện làm việc cho Người lao động.

- Chính sách phúc lợi: Thực hiện đầy đủ các chế độ theo quy định; đồng thời triển khai các chính sách hỗ trợ hiếu hi, ốm đau, thai sản và chương trình bảo hiểm nhân thọ cho cán bộ, Người lao động (mức hỗ trợ 10 triệu đồng/người, thời gian đóng phí 5 năm, thời hạn bảo hiểm 10 năm), góp phần gia tăng phúc lợi và ổn định nguồn nhân lực.

- Bảo hiểm và an sinh: 100% Người lao động tham gia đầy đủ các loại bảo hiểm theo quy định của pháp luật; đồng thời được bổ sung các chương trình bảo hiểm tự nguyện nhằm nâng cao mức độ an sinh.

- Đào tạo và phát triển: Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng cho Người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển và chuyển đổi số.

- Khen thưởng, động viên: Thực hiện khen thưởng định kỳ, đột xuất và các chế độ thưởng Lễ, Tết; tạo động lực nâng cao năng suất và hiệu quả làm việc.

+ Về ổn định nhân sự, tỷ lệ nghỉ việc trong năm ở mức rất thấp, chủ yếu do nghỉ hưu theo chế độ; các trường hợp nghỉ việc tự nguyện không đáng kể, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Với định hướng “lấy con người làm trung tâm”, Công ty không ngừng hoàn thiện chính sách lao động theo hướng an toàn – công bằng – phát triển, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường trách nhiệm xã hội và đảm bảo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Trong năm 2025, Công ty không thực hiện chào bán chứng khoán để phục vụ đầu tư các dự án.

Công ty tập trung triển khai các dự án và hạng mục đầu tư trọng điểm theo định hướng nâng cao năng lực khai thác, hiện đại hóa hạ tầng và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, cụ thể:

- Dự án nâng cấp, cải tạo Kho 18: Dự án đã hoàn thành các bước chuẩn bị đầu tư, bao gồm xin chủ trương, lập và phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, làm cơ sở triển khai các gói thầu tiếp theo. Công ty đang thực hiện song song công tác thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy nhằm đảm bảo đầy đủ điều kiện pháp lý trước khi triển khai thi công. Tiến độ dự án cơ bản phù hợp với kế hoạch đề ra.

- Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin: Công ty đã hoàn thành đầu tư hệ thống thiết bị chuyên mạch, bảo mật và lưu trữ, góp phần nâng cao năng lực bảo mật thông tin, đảm bảo an toàn hệ thống và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư hệ thống giá kệ kho (Kho 9, 11, 12): Các hạng mục đầu tư đã hoàn thành và đưa vào khai thác, đáp ứng kịp thời nhu cầu gia tăng sản lượng, nâng cao hiệu quả sử dụng kho và hỗ trợ phát triển các dịch vụ logistics giá trị gia tăng.

- Dự án trạm xử lý nước thải tập trung: Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư; hiện đang triển khai các bước lập và thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự kiến hoàn thành trong năm 2026, góp phần đáp ứng yêu cầu về môi trường và phát triển bền vững.

Đánh giá chung

- Các dự án đầu tư trong năm 2025 được triển khai đúng định hướng, tập trung vào nâng cao năng lực hạ tầng, tăng cường ứng dụng công nghệ và đáp ứng các yêu cầu về môi trường, an toàn. Tiến độ thực hiện cơ bản đảm bảo, tạo nền tảng quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

- Các dự án đầu tư mang tính nền tảng, phục vụ trực tiếp cho chiến lược chuyển dịch mô hình kinh doanh theo hướng gia tăng dịch vụ logistics tích hợp và nâng cao chất lượng dịch vụ của Công ty.

b) Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty có 02 công ty liên kết, với tình hình hoạt động như sau:

- Công ty cổ phần Tiếp vận Tân cảng Bình Dương: Năm 2025, Công ty đạt doanh thu 234,5 tỷ đồng, tăng 2,2% so với năm 2024; lợi nhuận sau thuế đạt 7,3 tỷ đồng, tăng 11%. Kết quả này đến từ sự tăng trưởng ổn định của các mảng dịch vụ chủ lực như vận tải container đường bộ, khai thác depot, dịch vụ kho và cấp phát nhiên liệu, qua đó tiếp tục đóng góp tích cực vào hiệu quả hoạt động chung.

- Công ty cổ phần Unithai Maruzen Logistic Việt Nam: Năm 2025, Công ty đạt doanh thu 16,9 tỷ đồng, tăng 1,8% so với năm 2024; lợi nhuận sau thuế đạt 1,3 tỷ đồng, tương đương khoảng 70% so với năm trước. Hoạt động kinh doanh gặp khó khăn do suy giảm nhu cầu thị trường và biến động cơ

cầu khách hàng, tuy nhiên Công ty vẫn duy trì được hiệu quả dương và đang từng bước tái cơ cấu để phục hồi.

Hiệu quả hoạt động đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

Trong năm 2025, Công ty ghi nhận cổ tức từ các khoản đầu tư tài chính với tổng giá trị đáng kể, bao gồm: MBB: 458 triệu đồng; Unithai: 300 triệu đồng; BNP: 2.304 triệu đồng (tương ứng tỷ lệ sở hữu 21,33%). Các khoản đầu tư cơ bản duy trì hiệu quả, tạo dòng tiền ổn định và góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

Danh mục đầu tư ra ngoài được định hướng tập trung vào các đơn vị trong hệ sinh thái logistics và tài chính, vừa hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi, vừa đảm bảo hiệu quả sinh lời và dòng tiền ổn định cho Công ty.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Công tác quản trị tài chính đạt nhiều kết quả với việc tập trung kiểm soát hiệu quả của 04 mảng dịch vụ chính gồm kho, bãi và vận tải, đại lý hải quan. Quản lý và sử dụng dòng tiền tốt: theo dõi, quản lý chặt chẽ các khoản phải thu, phải trả để cân đối dòng tiền, đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và đầy đủ. Trong kỳ không phát sinh nợ tồn đọng lâu ngày.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	528.333	542.131	103%
2	Tổng doanh thu	460.831	519.080	113%
	DT bán hàng và cung cấp dịch vụ	455.410	512.293	112%
	DT hoạt động tài chính	4.399	6.163	140%
	Thu nhập khác	1.022	624	61%
3	Tổng chi phí	374.033	416.065	111%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	86.798	103.015	119%
5	Lợi nhuận sau thuế	69.184	82.485	119%
6	Tỉ lệ chi trả cổ tức	20,53%	Dự kiến 29,5%	

b) Các chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,91	0,93
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,91	0,93
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,54	0,49
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,2	1,0
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay tổng tài sản	0,92	0,96
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	15,19%	16,10%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	30,50%	31,97%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	14,0%	15,4%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	18,4%	19,0%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 15.008.492 cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông tính:

+ Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên: Chiếm 74,8% tổng số cổ phần, số lượng 11.222.934 cổ phần, giá trị 112.229.340.000 đồng; cổ đông sở hữu dưới 5%: Chiếm 25,2% cổ phần, số lượng 3.785.558 cổ phần, giá trị 37.855.580.000 đồng.

+ Cổ đông cá nhân: 317; cổ đông tổ chức: 4 (BNP, TCT TCSG, Ashico, America LLC).

+ Cổ đông trong nước: 318; cổ đông nước ngoài: 3

+ Cổ đông có vốn nhà nước: 01; cổ đông khác: 320

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Tác động lên môi trường:

- Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ logistics, bao gồm kho bãi, trung tâm phân phối và đại lý hải quan, ICDST không trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất công nghiệp. Mức phát thải GHG của ICDST chủ yếu đến từ tiêu thụ năng lượng tại các cơ sở như điện cho chiếu sáng, điều hòa và vận hành thiết bị. Do đó, lượng phát thải khí nhà kính (GHG) của Công ty ở mức thấp so với các doanh nghiệp sản xuất hoặc các đơn vị vận tải sử dụng phương tiện chạy nhiên liệu hóa thạch.

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Đầu tư vào công nghệ thân thiện với môi trường: Khi mua sắm trang thiết bị, cải tạo kho bãi

và trung tâm phân phối, công ty ưu tiên các giải pháp đạt tiêu chuẩn bảo vệ môi trường, giúp tối ưu hóa hiệu suất sử dụng năng lượng.

- ICDST đã đạt tỷ lệ sử dụng năng lượng mặt trời ở mức 20%, cho thấy sự tiên phong trong việc áp dụng năng lượng tái tạo vào hoạt động vận hành kho bãi. Theo báo cáo của Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố tháng 1/2024, và khảo sát của Valoma trong Báo cáo Logistics 2024, khoảng 38% - 53% doanh nghiệp logistics lớn đã áp dụng năng lượng sạch (điện mặt trời, xe điện, khí tự nhiên) và giải pháp tiết kiệm năng lượng tại kho bãi. Xu hướng "xanh hóa" này bao gồm việc tận dụng mái kho lắp điện mặt trời, sử dụng xe nâng điện và tối ưu hóa hệ thống chiếu sáng để giảm phát thải CO₂. Do đó việc ICDST chủ động, nằm trong nhóm tiên phong sử dụng năng lượng xanh không chỉ giúp giảm phát thải khí nhà kính mà còn tối ưu hóa chi phí vận hành dài hạn, góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và ngành logistics nói chung.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Mảng kinh doanh chính của ICDST là dịch vụ kho, bãi, trung tâm phân phối, đại lý hải quan, vận tải nên nguyên vật liệu sử dụng cho sản xuất là không đáng kể.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không phát sinh

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 4.539.999 KWh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả, năng lượng mặt trời: 924.850 KWh

Công ty tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp tiết kiệm năng lượng như tối ưu vận hành, sử dụng thiết bị hiệu suất cao và mở rộng ứng dụng năng lượng tái tạo. Các sáng kiến này góp phần giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm tác động đến môi trường

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nước thủy cục, 61.789m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên nước và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về bảo vệ môi trường, Công ty đang triển khai đầu tư dự án trạm xử lý nước thải tập trung, sẽ giúp tỉ lệ tái chế đạt trên 85% (công suất 140 m³/ngày đêm, tổng mức đầu tư: 12,305 tỷ đồng). Dự án không chỉ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường mà còn góp phần kiểm soát chất lượng nước thải, hướng tới tái sử dụng và giảm thiểu tác động đến môi trường trong dài hạn.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không lần

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không đồng.

6.6. Chính sách liên quan đến Người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số Cán bộ, Người lao động đến ngày 31/12/2025 là 173 người (trong đó: 6 Người quản lý, 167 Người lao động).

- Thu nhập bình quân Người lao động đạt 37.152.525 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: ICDST luôn chú trọng đến sức khỏe, an toàn lao động và đời sống tinh thần của Người lao động thông qua hệ thống chính sách toàn diện.

- An toàn lao động: Trang bị đầy đủ dụng cụ, công cụ và bảo hộ lao động theo quy định, đảm bảo môi trường làm việc an toàn, môi trường làm việc xanh.

- Chăm sóc sức khỏe: Thực hiện chương trình khám sức khỏe định kỳ hằng năm, giúp nhân viên theo dõi và duy trì thể trạng tốt.

- Chính sách phúc lợi: Hỗ trợ hiếu hi, trợ cấp ốm đau, thai sản và các chế độ phúc lợi khác nhằm hỗ trợ người lao động trong những giai đoạn quan trọng của cuộc sống. Tổ chức thực hiện tham gia Bảo hiểm nhân thọ cho CB, NLĐ, góp phần gia tăng phúc lợi, xây dựng chính sách chế độ đãi ngộ tốt, duy trì và ổn định nguồn nhân lực của Công ty (mức 10 triệu đồng/người, thời gian đóng phí 5 năm, thời gian bảo hiểm 10 năm).

- Khen thưởng và động viên: Thường vào các dịp Lễ, Tết, khen thưởng khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tạo động lực làm việc tích cực.

- Với những chính sách này, ICDST không chỉ tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn mà còn hướng đến sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân sự.

c) Hoạt động đào tạo CB, Người lao động:

Công ty triển khai hệ thống đào tạo toàn diện, bao phủ nhiều cấp độ và lĩnh vực, từ quản trị doanh nghiệp, tài chính – kế toán – thuế, pháp luật, đến chuyên môn logistics, đấu thầu và quản lý vận hành. Đồng thời, chú trọng các chương trình đào tạo bắt buộc và nâng cao về an toàn (ATVSLĐ, PCCC), cập nhật chính sách pháp luật, chuyên đổi số và phát triển kỹ năng quản trị. Bên cạnh đó, Công ty tổ chức các hoạt động đào tạo thực tiễn, tham quan học tập trong và ngoài nước, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, tư duy quản trị và khả năng thích ứng của đội ngũ nhân sự.

TT	Nội dung	Đối tượng
1	Khóa Quản trị Công ty	HĐQT, BGD, NPTQTCT
2	Khóa Thư ký Công ty Đại chúng	NPTQTCT
3	Sinh hoạt chuyên môn định kỳ A&C	Phòng TC-KT
4	Cập nhật chính sách mới về BHXH năm 2025	Phòng TC-KT/TCLĐ-TL
5	Huấn luyện phổ biến giáo dục pháp luật	Các Phòng/Khu
6	Huấn luyện phòng cháy chữa cháy	Các Phòng/Khu
7	Hội nghị thường niên về thuế	TBKS/Phòng TC-KT
8	Lớp sai phạm hóa đơn	Phòng TC-KT /QTCCU/KH-KD
9	Huấn luyện ATVSTP	Phòng HC-HC

TT	Nội dung	Đối tượng
10	Lớp Logistic Kho hàng	Phòng SCM/KKH
11	Lớp đầu thầu	Phòng TC-KT/TCLĐ-TL/KH-KD/HC-HC
12	Huấn luyện ATVSLĐ Nhóm 1,2,3,4,5,6	100% CB,NLĐ
13	Kiến thức chung NGB	CB,NLĐ đến hạn NGB
14	Cập nhật quy định pháp luật trong Logistics và quản lý rủi ro, sự cố, tranh chấp trong giao nhận, vận chuyển hàng hóa	CB,NLĐ đến hạn NGB
15	Khóa Quản trị thương hiệu và quản lý giá trị theo tiêu chuẩn quốc tế	CB,NLĐ đến hạn NGB
16	Bình dân học vụ số	100% CB,NLĐ
17	Tổng quan về Khu thương mại tự do tại Đài Loan	Phòng KH-KD
18	Lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị và công tác đảng, công tác chính trị khóa 3 năm 2025	Phòng TC-KT/KH-KD
19	Tham quan, học tập, tìm hiểu lĩnh vực hoạt động Logistics tại Nhật Bản	Cán bộ/NLĐ
20	Cập nhật chính sách thuế TNDN, thuế TNCN, hóa đơn	Phòng TC-KT/TCLĐ-TL/KH-KD
21	Thực hành chế độ kế toán doanh nghiệp theo TT 99/2025/TT-BTC	Phòng TC-KT
22	Huấn luyện 5KTSCC	Phòng Điều độ/KT-CGXD/HC-HC/KKH

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2025, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được ĐHCĐ thông qua, trong đó nổi bật là:

- Tổng doanh thu đạt 519,080 tỷ đồng, tăng 2,3% so với Kế hoạch năm và tăng 12,6% so với thực hiện năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 82,485 tỷ đồng, tăng 14,3% so với kế hoạch năm và tăng 19,2% so với thực hiện năm 2024.

- Tổng tài sản đạt 542,131 tỷ đồng, tăng 2,6% so với thời điểm 31/12/2024 (528,332 tỷ đồng).

- Vốn chủ sở hữu đạt 274,844 tỷ đồng, tăng 33,678 tỷ đồng, tương đương với tăng 14,0% so với năm 2024 (241,166 tỷ đồng).

- Tỷ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) năm 2025 đạt 32,0%, tăng 4,8% so với năm 2024 (30,5%), Tỷ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA) năm 2025 đạt 15,4%, tăng 10,1% so với năm 2024 (14,0%).

- Thu nhập bình quân/tháng toàn đơn vị năm 2025 đạt 37.152.525 đồng/người/tháng tăng 12,5% so với kế hoạch, tăng 17,9% so với thực hiện năm 2024.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

- Tại ngày 31/12/2025, Tổng tài sản đạt 542,131 tỷ đồng, đạt 92% so với kế hoạch năm 2025 và tăng 2,6% so với thực hiện năm 2024 (528,333 tỷ đồng). Trong đó, tài sản ngắn hạn đạt 156,181 tỷ đồng, đạt 93% so với thời điểm 31/12/2024 (168,169 tỷ đồng), chiếm 28,8% tổng tài sản; tài sản dài hạn đạt 385,950 tỷ đồng, tăng 7,2% so với thời điểm 31/12/2024 (360,164 tỷ đồng), chiếm 71,2% tổng tài sản. Hiệu quả sử dụng tài sản của đơn vị rất tốt thể hiện qua chỉ số ROA đạt 15,4% tăng 10,1% so với năm 2024(14,0%).

- Công ty thực hiện đúng các quy định về kiểm kê, mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện, mở sổ sách theo dõi chặt chẽ các danh mục theo quy định quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị của Công ty. Định kỳ hằng năm công ty thực hiện kiểm kê tài sản và quy định rõ trách nhiệm của từng Phòng/Khu, bộ phận trong việc quản lý và sử dụng tài sản.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tổng nợ phải trả: : Tại thời điểm 31/12/2025, tổng nợ phải trả là 267,3 tỷ đồng, giảm 19,8 tỷ đồng so với 31/12/2024 (287,1 tỷ đồng); Công ty luôn cân đối dòng tiền đảm bảo công tác trả nợ cho nhà thầu, nhà cung cấp theo cam kết của hợp đồng; chi trả lương thưởng, các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và đầy đủ. Trong kỳ không phát sinh nợ tồn đọng lâu ngày.

- Các chỉ số về nợ phải trả và nợ vay đều nằm trong giới hạn cho phép của BTC (3 lần).

- Nợ phải trả/VCSH là 0,9 lần, đảm bảo thấp hơn so với quy định (3 lần).

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2025, trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng tích cực, Công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp cải tiến về tổ chức, chính sách và quản trị, trong đó nổi bật là các nội dung sau:

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách và quản trị nội bộ: Xây dựng, ban hành đồng bộ hệ thống quy chế, quy định về quản lý và quan hệ lao động; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền giữa các cấp quản lý, đảm bảo tuân thủ pháp luật, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả điều hành.

- Đảm bảo chính sách tiền lương, phúc lợi và ổn định nguồn nhân lực: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ tiền lương, bảo hiểm và phúc lợi gắn với kết quả sản xuất kinh doanh. Thu nhập người lao động tiếp tục tăng trưởng tích cực; đồng thời triển khai bảo hiểm nhân thọ, góp phần nâng cao chế độ đãi ngộ, duy trì và ổn định nguồn nhân lực.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, hướng tới quản trị trên nền tảng dữ liệu: Công ty đã đưa hệ thống văn phòng điện tử Base.vn vào vận hành ổn định, từng bước số hóa và chuẩn hóa phần lớn quy trình quản trị nội bộ, nâng cao kỷ luật và hiệu quả điều hành. Hạ tầng công nghệ thông tin được đầu tư, nâng cấp đồng bộ theo hướng hiện đại, đảm bảo hệ thống vận hành liên tục, an toàn, đáp ứng yêu

cầu sản xuất kinh doanh 24/7. Các phần mềm nghiệp vụ cốt lõi như WMS, TTOS, TMS, ERP... tiếp tục được khai thác hiệu quả, đồng thời triển khai thêm các giải pháp mới như hợp đồng điện tử, tự động hóa xử lý hóa đơn, hệ thống quản lý vận tải, giám sát an ninh tập trung. Công ty cũng từng bước số hóa hoạt động khách hàng (thanh toán QR, tương tác trực tuyến), hướng tới nâng cao trải nghiệm và chất lượng dịch vụ. Định hướng giai đoạn tiếp theo là chuyển từ “số hóa quy trình” sang “tích hợp dữ liệu và ứng dụng AI”, xây dựng nền tảng dữ liệu tập trung, phát triển hệ thống báo cáo thông minh và hỗ trợ ra quyết định theo thời gian thực.

- Nâng cao hiệu quả quản trị tài chính và kiểm soát rủi ro: tăng cường kiểm soát tài chính, công nợ và chi phí; đảm bảo cân đối dòng tiền và sử dụng hiệu quả nguồn lực, góp phần nâng cao tính an toàn và bền vững trong hoạt động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trong giai đoạn tới, ICDST định hướng phát triển theo mô hình trung tâm logistics phức hợp hiện đại, giữ vai trò là mắt xích quan trọng trong hệ sinh thái logistics của Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn, với các định hướng chiến lược trọng tâm như sau:

- Định vị chiến lược: Lấy dịch vụ kho làm lõi – phát triển chuỗi dịch vụ logistics tích hợp, Tiếp tục chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh doanh theo hướng tăng tỷ trọng kho dịch vụ, giảm dần kho trần, nâng cao hiệu quả khai thác tài sản và gia tăng giá trị trên mỗi đơn vị diện tích. Trên nền tảng đó, phát triển các dịch vụ chuỗi gắn với kho như vận tải phân phối, đại lý hải quan, vận tải đa phương thức, dịch vụ xuất nhập khẩu tại chỗ, từng bước hoàn thiện giải pháp logistics trọn gói, nâng cao khả năng tham gia sâu vào chuỗi cung ứng của khách hàng.

- Phát triển thị trường và hệ sinh thái khách hàng – đối tác: Tăng cường kết nối và khai thác hiệu quả hệ sinh thái logistics của TCT TCSG; mở rộng hợp tác với các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu, các nhà cung cấp dịch vụ logistics và các đối tác 3PL/forwarder lớn theo định hướng “biến đổi thù thành đối tác”. Đồng thời, đẩy mạnh phát triển thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ, gia tăng trải nghiệm khách hàng và xây dựng thương hiệu ICDST gắn với uy tín và giá trị của hệ thống Tân Cảng Sài Gòn.

- Nâng cao năng lực quản trị theo chuẩn mực tiên tiến: Tiếp tục chuẩn hóa công tác quản trị theo các thông lệ tốt của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả và an toàn tài chính. Tăng cường quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số – hướng tới doanh nghiệp vận hành trên nền tảng dữ liệu và AI: Chuyển dịch từ giai đoạn “số hóa quy trình” sang “tích hợp dữ liệu và quản trị thông minh”, xây dựng nền tảng dữ liệu doanh nghiệp (Enterprise Data Platform), kết nối đồng bộ các hệ thống vận hành. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tự động hóa và các công cụ phân tích dữ liệu trong quản trị, điều hành, chăm sóc khách hàng và tối ưu vận hành, góp phần nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh.

- Đầu tư phát triển hạ tầng – công nghệ – đổi mới sáng tạo: Tập trung triển khai hiệu quả các dự án đầu tư trọng điểm nhằm hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, nâng

cao năng lực khai thác và đáp ứng tiêu chuẩn ngày càng cao của ngành logistics. Đồng thời, chủ động tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư với các đối tác có tiềm lực về hạ tầng, công nghệ và thị trường nhằm mở rộng quy mô, địa bàn và dịch vụ.

- Phát triển nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp: Xây dựng đội ngũ cán bộ, người lao động “Chủ động – Trí tuệ – Đoàn kết – Đổi mới – Trách nhiệm”, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Phát huy vai trò của văn hóa doanh nghiệp Tân Cảng Sài Gòn như một nền tảng tinh thần và động lực nội sinh, góp phần xây dựng ICDST trở thành thương hiệu logistics uy tín, chuyên nghiệp và phát triển bền vững.

ICDST định hướng chuyển mình từ một đơn vị khai thác hạ tầng kho bãi truyền thống sang doanh nghiệp logistics tích hợp, vận hành trên nền tảng số, lấy khách hàng làm trung tâm và hiệu quả làm thước đo, hướng tới tăng trưởng bền vững và gia tăng giá trị cho cổ đông..

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán: Kiểm toán đồng ý toàn phần, không có nội dung cần giải trình.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng và phát thải): Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát tốt các yếu tố tiêu thụ tài nguyên và phát thải trong quá trình hoạt động. Việc sử dụng năng lượng, nước và các nguồn tài nguyên được thực hiện theo hướng tiết kiệm, hiệu quả và từng bước chuyển đổi xanh, góp phần giảm thiểu tác động đến môi trường. ICDST đã đạt tỷ lệ sử dụng năng lượng mặt trời ở mức 20%.

Đồng thời, Công ty chủ động triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, ứng dụng năng lượng tái tạo và đầu tư các công trình môi trường (trong đó có hệ thống xử lý nước thải tập trung), hướng tới mục tiêu vận hành bền vững, tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường ngày càng cao của ngành logistics.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề Người lao động: ICDST xác định người lao động là yếu tố trung tâm của sự phát triển bền vững. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ tiền lương, bảo hiểm (BHXH, BHYT, BHTN) và phúc lợi cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Hệ thống nội quy lao động, quy chế và các chính sách liên quan đến điều kiện, quan hệ lao động được xây dựng đồng bộ, minh bạch, phù hợp với quy định hiện hành; quy chế dân chủ cơ sở được triển khai nghiêm túc, góp phần xây dựng môi trường làm việc ổn định, hài hòa và tiến bộ.

Tổng số tiền Công ty thực hiện nghĩa vụ bảo hiểm và kinh phí công đoàn trong năm đạt 4,613 tỷ đồng, tăng 15,7% so với năm 2024, thể hiện sự quan tâm và cam kết lâu dài đối với người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: ICDST luôn tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội, gắn kết chặt chẽ với địa phương và các đơn vị trong hệ thống. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai hiệu quả các hoạt động dân vận, an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng và các đơn vị kết nghĩa trong Quân đội, Quân chủng Hải quân.

Công ty được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương tặng Bằng khen về thành tích phối hợp thực hiện công tác dân vận trên địa bàn; đồng thời được Tổng Giám đốc Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn tặng Giấy khen trong các hoạt động đóng góp xã hội, thể hiện vai trò trách nhiệm và uy tín của doanh nghiệp đối với cộng đồng.

Bên cạnh đó, ICDST còn là điểm đến học tập thực tiễn cho nhiều trường đại học, góp phần chia sẻ tri thức, lan tỏa giá trị nghề nghiệp và đóng góp cho sự phát triển nguồn nhân lực ngành logistics.

Đánh giá chung:

Các hoạt động môi trường và xã hội trong năm 2025 đã được triển khai đồng bộ, hiệu quả, góp phần nâng cao hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm, phát triển bền vững. ICDST không chỉ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật mà còn chủ động nâng cao tiêu chuẩn quản trị ESG, tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn và gia tăng giá trị cho cổ đông, người lao động và cộng đồng.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đánh giá Công ty đã hoàn thành toàn diện các mục tiêu sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ chính trị, duy trì đà tăng trưởng tích cực, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông, người lao động và các bên liên quan.

- Về tuân thủ và quản trị công ty: Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin, đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo quy định của pháp luật; duy trì hệ thống quản trị theo các thông lệ tốt, tiếp tục được các cơ quan quản lý đánh giá cao về chất lượng quản trị và minh bạch thông tin.

- Về kết quả sản xuất kinh doanh: Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả sinh lời đều tăng trưởng so với năm trước; cơ cấu doanh thu chuyển dịch tích cực theo hướng gia tăng dịch vụ logistics giá trị gia tăng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động.

- Về quản trị điều hành và tổ chức thực hiện: Công ty đã triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; duy trì hệ thống quản trị nội bộ chặt chẽ, kiểm soát tốt các hoạt động tài chính, đầu tư và rủi ro; đồng thời chủ động thích ứng với biến động thị trường, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, an toàn.

- Về trách nhiệm môi trường và xã hội (ESG): Công ty thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường, vận hành theo định hướng “logistics xanh – sạch – an toàn”; không phát sinh vi phạm môi trường. Đồng thời, đảm bảo đầy đủ chế độ, phúc lợi cho người lao động; tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, dân vận tại địa phương, góp phần nâng cao hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đánh giá Công ty đã hoàn thành toàn diện các mục tiêu sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ chính trị, duy trì đà tăng trưởng tích cực, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông, người lao động và các bên liên quan.

- Về quản trị điều hành và tổ chức thực hiện: Công ty đã triển khai hiệu quả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; duy trì hệ thống quản trị nội bộ chặt chẽ, kiểm soát tốt các hoạt động tài chính, đầu tư và rủi ro; đồng thời chủ động thích ứng với biến động thị trường, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, an toàn.

- Về kết quả sản xuất kinh doanh: Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả sinh lời đều tăng trưởng so với năm trước; cơ cấu doanh thu chuyển dịch tích cực theo hướng gia tăng dịch vụ logistics giá trị gia tăng, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động. Tổ chức thành công Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì (lần thứ hai) và kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty, đảm bảo trang trọng, ý nghĩa, an toàn và lan tỏa hình ảnh, uy tín thương hiệu ICDST trong hệ thống và đối với đối tác, khách hàng.

- Về trách nhiệm môi trường và xã hội (ESG): Công ty thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường, vận hành theo định hướng “logistics xanh – sạch – an toàn”; không phát sinh vi phạm môi trường.

- Đồng thời, đảm bảo đầy đủ chế độ, phúc lợi cho người lao động; tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, dân vận tại địa phương, góp phần nâng cao hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị xác định các trụ cột phát triển trọng tâm nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của Công ty như sau:

- Định vị chiến lược và mô hình kinh doanh: Tiếp tục phát triển ICDST theo mô hình cảng cạn (ICD) – trung tâm logistics phức hợp, đóng vai trò điểm tập kết, trung chuyển và phân phối hàng hóa sau cảng, gắn với chuỗi dịch vụ logistics hoàn chỉnh trong hệ sinh thái Tân Cảng Sài Gòn. Tập trung chuyển dịch mạnh sang mô hình dịch vụ logistics tích hợp, gia tăng tỷ trọng dịch vụ giá trị gia tăng, từng bước giảm hoạt động cho thuê kho bãi đơn thuần, lấy dịch vụ kho làm lõi để phát triển các dịch vụ vận tải, đại lý hải quan và logistics trọn gói.

- Phát triển thị trường và khách hàng: Đẩy mạnh thu hút các khách hàng chiến lược là doanh nghiệp sản xuất xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử và các doanh nghiệp logistics, forwarder lớn; Tăng cường công tác marketing, chăm sóc khách hàng, mở rộng ngành hàng và thị trường; đồng thời thúc đẩy hợp tác với các đối tác trong và ngoài hệ thống nhằm nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ và mở rộng quy mô hoạt động.

- Chiến lược đầu tư và phát triển hạ tầng: Tập trung đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, hệ thống kho bãi, trang thiết bị và công nghệ thông tin; từng bước mở rộng quy mô đầu tư ra ngoài phạm vi hiện hữu nhằm gia tăng năng lực cung cấp dịch vụ và tạo dư địa tăng trưởng dài hạn. Ưu tiên triển khai các dự án

trọng điểm, nâng cao hiệu quả khai thác tài sản, tăng tốc độ luân chuyển hàng hóa và cải thiện chất lượng dịch vụ.

- Nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả sử dụng vốn: Xây dựng lộ trình tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu đầu tư và phát triển; đa dạng hóa nguồn vốn huy động với chi phí hợp lý; tăng cường kiểm soát dòng tiền, quản trị chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản. Đồng thời, rà soát danh mục đầu tư, tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi.

- Phát triển nguồn nhân lực và tổ chức: Kiện toàn mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, bản lĩnh, tư duy đổi mới và tinh thần “7 dám”: Dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung. Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn với các lĩnh vực cốt lõi như logistics, marketing, tài chính, công nghệ và chuyển đổi số; đồng thời đảm bảo chế độ đãi ngộ, phúc lợi và thu nhập ổn định, tạo động lực gắn bó lâu dài cho người lao động.

- Chuẩn hóa quản trị và thúc đẩy ESG: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp theo hướng minh bạch, hiệu quả, tuân thủ pháp luật và tiệm cận thông lệ quốc tế; Tăng cường quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ; từng bước lồng ghép các yếu tố môi trường – xã hội – quản trị (ESG) trong chiến lược và hoạt động sản xuất kinh doanh, hướng tới mô hình logistics xanh, bền vững.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới công nghệ: Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ; nâng cao mức độ tự động hóa, chuẩn hóa quy trình và hiệu quả vận hành; Đầu tư đồng bộ hệ thống công nghệ, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, an toàn, thân thiện môi trường, đáp ứng yêu cầu phát triển dài hạn của Công ty.

Với định hướng trên, Hội đồng quản trị xác định mục tiêu đưa ICDST phát triển trở thành trung tâm logistics hiện đại, tích hợp, vận hành trên nền tảng số, có năng lực cạnh tranh cao và phát triển bền vững trong hệ sinh thái Tân Cảng Sài Gòn và thị trường logistics khu vực.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

HĐQT ICDST bao gồm 5 thành viên, đảm bảo tuân thủ Nguyên tắc quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành tại Việt Nam, thể hiện qua các điểm sau:

- Đảm bảo tính độc lập trong thực thi nhiệm vụ: HĐQT bao gồm 2/5 (40%) thành viên không điều hành, vượt mức tối thiểu 1/3 (33%) theo quy định tại Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Nghị định 245/2025/NĐ-CP. Điều này thúc đẩy sự độc lập trong giám sát và ra quyết định của HĐQT.

- Đa dạng về cơ cấu và kinh nghiệm, tuân thủ chuẩn mực quản trị: Cơ cấu HĐQT đảm bảo sự đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm, độ tuổi và giới tính (Chủ tịch HĐQT là nữ), phù hợp với khuyến nghị tại mục 2.1.1 của Thông lệ Quản trị tốt nhất. Sự đa dạng này góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT thông qua việc tập hợp nhiều góc nhìn và kinh nghiệm khác nhau.

- Cơ cấu HĐQT của ICDST thể hiện cam kết của Công ty trong việc áp dụng các thông lệ quản trị công ty tốt nhất, đảm bảo sự cân bằng giữa điều hành và giám sát, đồng thời tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của HĐQT vì lợi ích của Công ty và các cổ đông.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ Ngày thôi Tv HĐQT
1	Bà Vũ Thị Lan Anh *Hơn 30 năm kinh nghiệm trong công tác quản trị tài chính, kiểm toán nội bộ của ngành khai thác cảng, kho bãi, logistics..	Chủ tịch	25/6/2021
2	Ông Nguyễn Sơn *Sở hữu bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp, đặc biệt là trong các lĩnh vực cung cấp tàu dịch vụ dầu khí; cung cấp dịch vụ vận tải biển và logistics; cung cấp nhân lực bao gồm thuyền viên và người lao động làm việc tại nước ngoài.	Phó Chủ tịch *Thành viên HĐQT không điều hành	01/6/2016
3	Ông Trần Trí Dũng *Hơn 20 năm kinh nghiệm về quản lý điều hành phát triển kinh doanh, công tác thị trường trong ngành logistics (kho, bãi, trung tâm phân phối, khai thác cảng).	Thành viên	27/6/2020
4	Ông Thành Quang Vinh *Nhiều năm kinh nghiệm quản trị, điều hành doanh nghiệp dịch vụ dầu khí; cung cấp dịch vụ vận tải biển và logistics; cung cấp nhân lực bao gồm thuyền viên và người lao động làm việc tại nước ngoài.	*Thành viên HĐQT không điều hành	01/6/2016
5	Ông Lưu Phước Hồng *25 năm kinh nghiệm quản lý điều hành trong ngành logistics (kho, bãi, trung tâm phân phối, vận chuyển hàng xuyên biên giới).	Thành viên	25/4/2024

Các thành viên HĐQT ICDST am hiểu sâu sắc về vai trò và trách nhiệm của mình, tuân thủ theo Thông lệ quản trị tốt nhất, các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Đã chủ động tham gia giám sát hoạt động của Công ty, đồng thời nghiên cứu kỹ lưỡng tất cả tài liệu được cung cấp trước mỗi cuộc họp/xin ý kiến bằng văn bản để đóng góp ý kiến, thảo luận và biểu quyết trên tinh thần đảm bảo lợi ích cao nhất của cổ đông, thượng tôn pháp luật. Bên cạnh đó, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát và Ban Điều hành, qua đó góp phần vào việc thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của HĐQT ICDST trong năm 2025.

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty: HĐQT chưa thành lập các tiêu ban trực thuộc nhưng đã bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty theo quy định của pháp luật áp dụng cho Công ty đại chúng quy mô lớn.

Năm 2025, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty ICDST đã thực hiện xuất sắc chức trách, nhiệm vụ được giao theo Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật và các chỉ đạo của HĐQT: Công tác tham mưu đạt kết quả cao, góp phần giúp Hội đồng quản trị nâng cao chất lượng quản trị, đã hỗ trợ HĐQT áp dụng Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng Việt Nam để đáp ứng định hướng phát triển bền vững, “xanh hóa, số hóa” và kỳ vọng của các bên có quyền lợi liên quan; Thực hiện tốt vai trò cầu nối, liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan: Cơ quan Nhà nước về quản lý chứng khoán, các Cổ đông, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Điều hành; tư vấn, tham mưu HĐQT tham gia hoạt động đào tạo về nâng cao năng lực quản trị, kiến thức pháp luật.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị, số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Trong năm 2025, Chủ tịch HĐQT đã cùng các thành viên HĐQT duy trì hoạt động hiệu quả thông qua việc tổ chức 4 cuộc họp định kỳ và 23 lần xin ý kiến bằng văn bản. Đáng chú ý là 100% thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và đóng góp ý kiến tích cực. Tài liệu cho mỗi cuộc họp luôn được đảm bảo gửi đến các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và Người phụ trách quản trị Công ty một cách đầy đủ, đồng thời và đúng hạn, tuân thủ theo quy định của pháp luật:

TT	Thành viên HĐQT	Số lần tham dự họp và cho ý kiến văn bản	Tỉ lệ tham dự/
1	Bà Vũ Thị Lan Anh	27/27	100%
2	Ông Nguyễn Sơn	27/27	100%
3	Ông Trần Trí Dũng	27/27	100%
4	Ông Thành Quang Vinh	27/27	100%
5	Ông Lưu Phước Hồng	27/27	100%

Các Nghị quyết được ban hành:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung chính	Thông qua
1	32/NQ-HĐQT	23/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> – Thông qua giá khởi điểm và phương án thực hiện thanh lý tài sản cố định năm 2024. – Nhất trí chủ trương chuyên 01 Bộ thiết bị âm thanh Amply bị hư hỏng đã được phê duyệt thanh lý tài sản cố định theo Quyết định số 65/QĐ-HĐQT ngày 26/6/2024 sang thực hiện thanh lý theo danh mục công cụ dụng cụ. 	100%

2	41/NQ-HĐQT	07/02/2025	– Nhất trí thông qua phương án ký hợp đồng cho thuê vị trí lắp đặt pin năng lượng mặt trời và mua điện năng lượng mặt trời trên mái kho ICDST.	100%
3	62/NQ-HĐQT	27/02/2025	– Thông qua thời gian, địa điểm dự kiến của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025.	100%
4	210/NQ-HĐQT	24/4/2025	– Thông qua các nội dung dự thảo trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025. – Thông qua chủ trương đầu tư bổ sung hệ thống giá kệ tại Kho 11; Thông qua chủ trương mua sắm, bổ sung lắp đặt hệ thống giá kệ để phục vụ khách hàng Nabati. – Thông qua chủ trương điều chỉnh tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu của mảng dịch vụ Logistics. – Nhất trí tạm ngưng thực hiện Quy chế quản lý công tác Kỹ thuật của ICDST (được ban hành kèm theo Quyết định số 330/QĐ-ICDST ngày 03/10/2022).	100%
5	236/NQ-HĐQT	19/5/2025	– Thông qua chủ trương tham gia Bảo hiểm nhân thọ cho Cán bộ, Người lao động của Công ty theo nội dung Tờ trình số 227/TTr-ICDST ngày 13/5/2025.	100%
6	256/NQ-HĐQT	30/5/2025	– Phê duyệt chủ trương ký kết Hợp đồng sử dụng dịch vụ kho hàng với Công ty TNHH Nabati Việt Nam theo nội dung Tờ trình số 1804/2025/TTr-ICDST ngày 18/4/2025. – Phê duyệt phương án xử lý sai lệch tồn kho cho khách hàng Marico theo nội dung Tờ trình số 19.5/TTr-ICDST.	100%
7	275/NQ-HĐQT	12/6/2025	– Thông qua việc lựa chọn Chi nhánh Công ty Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025 của ICDST. – Thông qua chủ trương thanh lý các tài sản cố định bị hư hỏng, không thể sửa chữa, không còn sử dụng theo Tờ trình số 263/TTr-ICDST ngày 05/6/2025. – Thông qua chủ trương ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản cố định của ICDST theo nội dung Tờ trình số 273/TTr-ICDST. – Nhất trí giao cho Người đại diện vốn của ICDST tại Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics Việt Nam (Unithai) cho	100%

			ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Unithai.	
8	298/NQ-HĐQT	30/6/2025	– Nhất trí giao cho Người đại diện vốn của ICDST tại Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics Việt Nam (Unithai) cho ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Unithai.	100%
9	315/NQ-HĐQT	08/7/2025	– Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm 01 xe ô tô 7 chỗ nhằm phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của ICDST theo nội dung Tờ trình số 303/TTr-ICDST ngày 01/7/2025. – Thông qua chủ trương cử ông Lưu Phước Hồng tham gia Ban điều phối hoạt động kinh doanh dự án đầu tư xây dựng và khai thác kho 21 của ICDST theo nội dung Tờ trình số 310/TTr-ICDST ngày 03/7/2025. – Phê duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Mở rộng kho hàng số 7&8 tại ICDST; Địa điểm: Tại ICDST, Phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh theo nội dung Tờ trình số s312/TTr-ICDST ngày 03/7/2025.	100%
10	350/NQ-HĐQT	25/7/2025	– Phê duyệt Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 công trình đầu tư mua sắm, lắp dựng hệ thống giá kệ tại Kho 11 theo nội dung Tờ trình số 337/TTr-ICDST ngày 18/7/2025.	100%
11	384/NQ-HĐQT	14/8/2025	– Thông qua thời gian, thủ tục chi trả cổ tức năm 2024.	100%
12	392/NQ-HĐQT	18/8/2025	– Thông qua chủ trương ban hành Quy chế quản lý và sử dụng các nền tảng văn phòng điện tử, hợp đồng điện tử của ICDST theo nội dung Tờ trình số 381/TTr-ICDST ngày 14/8/2025	100%
13	407/NQ-HĐQT	29/8/2025	– Phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Xây dựng công B, nhà giữ xe và đường giao thông khu vực công B căn cứ theo nội dung của Tờ trình số 403/TTr-ICDST ngày 29/8/2025.	100%
14	413/NQ-HĐQT	03/9/2025	– Thông qua dự thảo Quy chế về việc thanh toán không dùng tiền mặt của ICDST theo nội dung Tờ trình số 411/TTr-ICDST ngày	100%

			03/9/2025, hiệu lực áp dụng bắt đầu từ tháng 9/2025.	
15	430/NQ-HĐQT	11/9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh 8 tháng đầu năm 2025, giải pháp 4 tháng cuối năm. - Phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình Đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 140 m³ ngày đêm. - Thông qua chủ trương tổ chức cho Cán bộ, NLĐ tham quan, học tập, tìm hiểu lĩnh vực hoạt động Logistics tại Nhật Bản. - Thông qua chủ trương điều chỉnh mức chi năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác các Phòng/Khu theo kết quả bình xét tháng. - Thông qua nội dung miễn nhiệm, bổ nhiệm chức danh Kế toán Trưởng của Công ty CP Tiếp vận Tân Cảng Bình Dương (BNP). 	100%
16	440/NQ-HĐQT	16/09/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Đầu tư mua sắm và dựng hệ thống giá kệ kho 12. 	100%
17	448/NQ-HĐQT	24/09/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Nhất trí thông qua kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của 03 Người đại diện phần vốn. 	100%
18	478/NQ-HĐQT	16/10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 của Dự án: Nâng cấp cải tạo kho 18 tại ICDST. - Thông qua chủ trương đảm bảo chi phí tổ chức Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì lần 2 và các hoạt động kỷ niệm 25 năm Ngày truyền thống của ICDST. 	100%
19	519/NQ-HĐQT	11/11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Đầu tư mua sắm và lắp hệ thống giá kệ kho 9. 	100%
20	520/NQ-HĐQT	11/11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Cung cấp dịch vụ tổ chức sự kiện: "Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì và Kỷ niệm 25 năm ngày truyền thống ICDST". 	100%
21	521/NQ-HĐQT	11/11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Mua sắm bộ quà tặng gồm sứ Minh Long phục vụ Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì và các 	100%

			hoạt động Kỷ niệm 25 năm ngày truyền thống của ICDST.	
22	522/NQ-HĐQT	11/11/2025	– Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Cung cấp bộ quà tặng lưu niệm trống đồng Đông Sơn nhân dịp kỷ niệm 25 năm ngày truyền thống của ICDST.	100%
23	536/NQ-HĐQT	19/11/2025	– Phê duyệt dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Đầu tư mua sắm và lắp dựng hệ thống giá kệ kho 9.	100%
24	570/NQ-HĐQT	01/12/2025	– Thông qua chủ trương tuyển dụng 09 nhân sự.	100%
25	591/NQ-HĐQT	12/12/2025	– Thông qua chủ trương chi quà tặng cho cán bộ, người lao động nhân dịp ICDST đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì và Kỷ niệm 25 năm Ngày thành lập Công ty. – Thông qua chủ trương chi quà Tết cho các tập thể có nhiều đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của ICDST năm 2025. – Thông qua lựa chọn đơn vị cung cấp phiếu quà tặng. – Thông qua chủ trương ký kết hợp đồng thuê một xe cứu hỏa của TCT TCSG.	100%
26	620/NQ-HĐQT	23/12/2025	– Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.	100%
27	648/NQ-HĐQT	31/12/2025	– Thông qua thời gian, địa điểm dự kiến của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Căn cứ mô hình quản trị, quy mô và quy định pháp luật hiện hành áp dụng đối với Công ty, ICDST chưa thuộc trường hợp bắt buộc phải có thành viên HĐQT độc lập và các tiểu ban chuyên trách thuộc HĐQT. Tuy nhiên, Công ty đã bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và từng bước nghiên cứu hoàn thiện mô hình quản trị theo thông lệ tốt.

e) Tất cả thành viên HĐQT và Người phụ trách quản trị Công ty ICDST đã có chứng chỉ Quản trị Công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đào tạo và chứng nhận. Hằng năm, các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực tham gia các chương trình về quản trị công ty; cử nhân sự tham dự đầy đủ các sự kiện, hội nghị, hội thảo về quản trị công ty đại chúng, cập nhật kiến thức pháp luật về chứng khoán, ... do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Tổng công ty Lưu ký & Bù trừ Chứng khoán Việt Nam tổ chức hàng năm;

Kết quả này thể hiện sự cam kết của ICDST trong việc không ngừng nâng cao năng lực quản trị, áp dụng các thông lệ quản trị công ty tốt nhất, hướng đến sự phát triển bền vững và minh bạch.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Việt Hưng	T.BKS	25/6/2021
2	Bà Phạm Thị Hồng Nhung	Thành viên BKS	25/6/2021
3	Ông Lê Thanh Sơn	Thành viên BKS	20/7/2023

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của các thành viên BKS: 0%.

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Tổ chức họp định kỳ: BKS đã tổ chức 5 cuộc họp để thảo luận, đánh giá các vấn đề liên quan đến hoạt động kiểm soát nội bộ và tình hình tài chính của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp HĐQT: Toàn bộ thành viên BKS đã tham dự đầy đủ 4 cuộc họp của HĐQT, qua đó nắm bắt kịp thời các thông tin quan trọng về hoạt động và chiến lược phát triển của Công ty.

- Tham gia ý kiến bằng văn bản: BKS đã tham gia đầy đủ 23 lần xin ý kiến bằng văn bản của HĐQT, đóng góp ý kiến vào các quyết định quan trọng của Công ty.

TT No	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Nguyễn Việt Hưng	5/5	100%	100%
2	Bà Phạm Thị Hồng Nhung	5/5	100%	100%
3	Ông Lê Thanh Sơn	5/5	100%	100%

- Giám sát việc chấp hành và tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các quyết định, quy chế, quy định của Công ty;

- Theo dõi và rà soát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025, nhằm nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh, công tác quản lý điều hành, quản trị công ty; Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025;

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động đầu tư của công ty, việc quản lý và sử dụng hiệu quả vốn góp tại công ty liên doanh liên kết, các dự án hợp tác kinh doanh;

- Theo dõi và giám sát vấn đề xử lý nợ khó đòi; Theo dõi và giám sát thực hiện các hợp đồng thuê kho; Theo dõi và giám sát ghi nhận các tài sản phát sinh và chi phí liên quan vào báo cáo tài chính; Theo dõi và giám sát ghi nhận các số liệu ghi vào khoản mục thuế và doanh thu của công ty;

- Kiểm soát, đánh giá hệ thống các quy trình, quy chế nội bộ, quy trình phối hợp với khách hàng, áp dụng phần mềm trong quản lý nhằm tăng năng suất, nâng cao chất lượng dịch vụ, tiết kiệm chi phí;

- Phối hợp với Người phụ trách quản trị Công ty trong việc rà soát các nội dung họp HĐQT, họp ĐHĐCĐ để đảm bảo tính phù hợp với Điều lệ Công ty, quy định của Pháp luật và thông lệ quản trị công ty tốt nhất

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Tiền thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Hội đồng quản trị					
Bà Vũ Thị Lan Anh	Chủ tịch	1.536.085.701	189.532.922	-	1.725.618.622
Ông Nguyễn Sơn	Phó Chủ tịch	-	25.200.000	104.400.000	129.600.000
Ông Trần Trí Dũng	Thành viên/Giám đốc	1.238.758.033	166.441.450	84.600.000	1.489.799.483
Ông Thành Quang Vinh	Thành viên	-	19.800.000	84.600.000	104.400.000
Ông Lưu Phước Hồng	Thành viên/Phó Giám đốc	915.590.387	119.254.530	71.400.000	1.106.244.917
Ban Kiểm soát					
Ông Nguyễn Việt Hưng	Trưởng ban	852.882.407	113.632.259	-	966.514.666
Bà Phạm Thị Hồng Nhung	Thành viên	-	13.500.000	54.000.000	67.500.000
Ông Lê Thanh Sơn	Thành viên	-	13.500.000	54.000.000	67.500.000
Ban điều hành					
Ông Đỗ Chiến Công	Phó Giám đốc	782.609.445	85.119.311	-	867.728.756
Ông Nguyễn Văn Hựu	Kế toán trưởng	839.172.472	113.632.259	-	952.804.731

b) Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ/Người có liên quan: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Thời điểm giao dịch	Số Nghị quyết	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Bán hàng cung cấp dịch vụ: 11.607.771.542 - Mua hàng hóa và dịch vụ: 75.944.648.523 - Chia cổ tức: 15.714.524.260
2	Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics Việt Nam	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Bán hàng cung cấp dịch vụ: 1.851.195.332 - Nhận cổ tức: 300.000.000
3	Công ty cổ phần tiếp vận Tân Cảng - Bình Dương	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Bán hàng cung cấp dịch vụ: 2.385.491.170 - Mua hàng hóa và dịch vụ: 10.446.973.271 - Nhận cổ tức: 2.304.000.000
4	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Tân Cảng	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Bán hàng cung cấp dịch vụ: 985.146.252 - Mua hàng hóa và dịch vụ: 25.944.625.656 - Lợi nhuận thu được từ dự án BCC: 3.741.958.435
5	Công ty Cổ phần Tân Cảng - Tây Ninh	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Bán hàng cung cấp dịch vụ: 569.753.400
6	Công ty CP Tiếp vận Cát Lái	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Bán hàng cung cấp dịch vụ: 66.600.000 - Mua hàng hóa và dịch vụ: 88.140.000

7	Công ty CP Tiếp vận Quốc tế Cảng Cát Lái	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Bán hàng cung cấp dịch vụ: 44.250.000
8	Công ty CP Dịch vụ Container Tân Cảng	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Mua hàng hóa và dịch vụ: 73.705.000
9	Công ty CP Giải pháp CNTT Tân Cảng	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Mua hàng hóa và dịch vụ: 431.210.000
10	Công ty CP Tân Cảng Miền Trung	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Mua hàng hóa và dịch vụ: 9.166.675.409
11	Công ty CP ICD Tân cảng - Long Bình	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Mua hàng hóa và dịch vụ: 161.650.000
12	Công ty TNHH Phát triển nguồn nhân lực Tân Cảng – STC	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Mua hàng hóa và dịch vụ: 1.852.975.741
13	Công ty Cổ Phần ICD Tân Cảng - Long Bình	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Mua hàng hóa và dịch vụ: 161.650.000
14	Công ty Cổ phần Hàng hải Á Châu	Năm 2025	212/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2025	- Chia cổ tức: 7.326.159.242

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2025, Công ty đã cơ bản tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty, bao gồm Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn liên quan; đồng thời từng bước áp dụng các thông lệ quản trị công ty tốt theo khuyến nghị của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Kết quả thực hiện:

- Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung về công bố thông tin, tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty; hệ thống quy chế nội bộ được rà soát, cập nhật phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hoạt động.

- Công tác quản trị công ty tiếp tục được nâng cao về tính minh bạch, kịp thời và hiệu quả.

Một số nội dung cần tiếp tục hoàn thiện:

- Mức độ áp dụng các chuẩn mực quản trị tiên tiến (ESG, quản trị rủi ro tích hợp, báo cáo phát triển bền vững) đang trong quá trình triển khai, chưa đồng bộ trên toàn hệ thống;

- Công tác số hóa quản trị, lưu trữ và khai thác dữ liệu phục vụ điều hành, giám sát cần tiếp tục được hoàn thiện.

Nguyên nhân: Các nội dung trên chủ yếu xuất phát từ đặc thù quy mô và mô hình tổ chức của Công ty; đồng thời Công ty đang trong quá trình chuyển đổi, nâng cấp hệ thống quản trị theo hướng hiện đại, cần có lộ trình triển khai phù hợp để đảm bảo hiệu quả và tính đồng bộ.

Giải pháp và kế hoạch khắc phục:

- Nghiên cứu, từng bước thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT khi đủ điều kiện, nhằm nâng cao chất lượng giám sát và chuyên môn hóa hoạt động quản trị;

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị theo hướng tiệm cận thông lệ quốc tế, tăng cường lồng ghép các yếu tố ESG trong chiến lược và hoạt động của Công ty;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản trị, chuẩn hóa dữ liệu, nâng cao hiệu quả công tác báo cáo, giám sát và ra quyết định;

- Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực quản trị cho Người quản lý Công ty, Cán bộ NLD theo chức trách nhiệm vụ và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán: Chấp nhận toàn phần.

2. Toàn văn báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 đã được công bố thông tin trên trang điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng tải trên trang web: www.icdsongthan.com.vn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành;
- Người phụ trách quản trị Công ty;
- Người được ủy quyền CBTT;
- Lưu: VT, HĐQT. T08.



Trần Trí Dũng

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
ICD TÂN
CẢNG
SÓNG
THẦN.**

Digitally signed by CÔNG
TY CỔ PHẦN ICD TÂN
CẢNG SÓNG THẦN.
DN:
OID.0.9.2342.19200300.1
00.1.1=MST:3700785006,
CN=CÔNG TY CỔ PHẦN
ICD TÂN CẢNG SÓNG
THẦN., S=Bình Dương, C
=VN
Reason: I am the author of
this document
Location:
Date: 2026.03.30 17:00:20
+07'00'
Foxit PDF Reader
Version: 12.1.2